TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2022/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 07 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***:

Bà Nguyễn Thị Kim X- Sinh năm: 1994;

Địa chỉ: khu phố x, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Võ Duy V - Sinh năm: 1989;

Địa chỉ: khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 30 - 12 - 2021 bà Nguyễn Thị Kim Xvà ông Võ Duy V xác định quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tự nguyễn thuận tình ly hôn và nuôi con. Vì vậy, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; nuôi con, xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân***: Bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy V tự nguyện tìm hiểu nhau, tiến đến hôn nhân với nhau có tổ chức đám cưới vào năm 2018, thời điểm kết hôn có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, giấy chứng nhận kết hôn số 263/2018/GCNKH ngày 02/11/2018 do UBND thị trấn P cấp, nên hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy V là hôn nhân hợp pháp.

[3] ***Về con chung***: Bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy V thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận bà Nguyễn Thị Kim X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung chưa thành niên là Võ Nguyễn Linh C - Sinh ngày 11 - 10 - 2019.

Ông Võ Duy V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng /tháng kể từ tháng 02/2022 đến khi con đủ 18 tuổi lao động tự túc được, xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[4] ***Về tài sản chung và nợ chung***: Bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy Vkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] ***Về lệ phí Tòa án***: Bà Nguyễn Thị Kim X tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; nuôi con. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy V.

- ***Về con chung***: Bà Nguyễn Thị Kim X và ông Võ Duy V thỏa thuận sau khi tòa án công nhận thuận tình ly hôn bà Nguyễn Thị Kim X là người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung chưa thành niên là Võ Nguyễn Linh Chi - Sinh ngày 11 - 10 - 2019.

Ông Võ Duy V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 02/2022 đến khi con đủ 18 tuổi lao động tự túc được, xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- ***Về tài sản chung***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- ***Về các vấn đề khác***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. ***Về lệ phí Tòa án***:

Bà Nguyễn Thị Kim X tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí Tòa án, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002191 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Nguyễn Thị Kim X đã nộp đủ án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng